TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN LẠC** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc**

Số: 11/2017/DS - ST
Ngày 09 tháng 8 năm 2017
"V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bích Hạnh.

Các Hội thẩm: Bà Nguyễn Thị Thúy Hà và ông Dương Quang Lương.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đặng Thị Thúy là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: Ông Kim Bách Chiến là kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 27/2017/TLST - DS ngày 19 tháng 4 năm 2017, về việc: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2017/QĐXXST - DS ngày 30 tháng 6 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam TV; trụ sở chính; Tầng 1 - 7, tòa nhà thủ đô, số 72, phố Trần Hưng Đạo, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Hiền T – Chức vụ: Trưởng phòng thu hồi nợ pháp lý – Trung tâm thu hồi nợ - Khối tín dụng tiêu dùng - Ngân hàng TMCP Việt Nam TV.

(Theo văn bản ủy quyền số: 18/2017/UQ – CT ngày 13/3/2017).

Người đại diện theo ủy quyền lại: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1992; trú tại: Số 60, đường Lê Duẩn, phường L, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; (Theo văn bản ủy quyền số: 347/2017/UQTT - GĐK - TDTD ngày 20/3/2017), (có mặt).

Bị đơn: Anh Đỗ Văn T, sinh năm 1977; trú tại: Thôn D, xã Đ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 20 tháng 3 năm 2017 và trong quá trình xét xử, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chị Nguyễn Thị T trình bày:

Căn cứ vào hợp đồng tín dụng số: 20140630 -129006 - 0002 ngày 20/6/2014. Ngân hàng TMCP Việt Nam TV (gọi tắt là Ngân hàng) có ký hợp đồng tín dụng với anh Đỗ Văn T để cho anh T vay số tiền 28.350.000 đồng (Hai mươi tám triệu, ba trăm năm mươi nghìn đồng) với mục đích là vay tiêu dùng, lãi suất cho vay tại thời điểm ký hợp đồng tín dụng là 5%/tháng. Trả nợ tiền gốc và lãi theo phân kỳ hàng tháng, được chia ra làm 24 kỳ. Từ kỳ đầu đến kỳ thứ 23, anh Thịnh phải trả nợ cho Ngân hàng tiền gốc cộng lãi là 2.055.000 đồng. Riêng kỳ trả nợ thứ 24, anh T phải trả nợ cho Ngân hàng tiền gốc cộng lãi là 2.035.000 đồng. Tiền nợ gốc và lãi được trả hàng tháng vào ngày mùng 02, sau khi ký hợp đồng tín dụng. Ngân hàng đã giải ngân cho anh T vay toàn bộ số tiền trên.

Quá trình trả nợ, anh T đã trả nợ cho Ngân hàng được 05 kỳ với tổng số tiền đã trả là 10.280.000 đồng. Đến ngày 21/7/2015, anh T vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng. Nhiều lần Ngân hàng đã đôn đốc anh T trả nợ nhưng anh T vẫn không trả nợ nên Ngân hàng khởi kiện đối với anh T. Tại phiên tòa, Ngân hàng yêu cầu Tòa án buộc anh T phải trả nợ cho Ngân hàng tổng số tiền nợ cả gốc và lãi tính đến ngày 21/7/2015 là 39.020.000 đồng. Trong đó tiền nợ gốc là 24.827.412 đồng, tiền nợ lãi trong hạn và lãi quá hạn đến ngày 21/7/2015 là 14.129.588 đồng. Trong số tiền lãi trên không có khoản tiền lãi phạt chậm trả. Ngoài ra, tại phiên tòa Ngân hàng không yêu cầu anh T phải tiếp tục trả nợ tiền lãi phát sinh trên dư nợ gốc chưa trả kể từ ngày 22/7/2015 cho đến khi trả xong nợ.

Bị đơn là anh Đỗ Văn T trình bày tại bản tự khai và biên bản hòa giải:

Anh thừa nhận thời gian ký hợp đồng tín dụng; số tiền vay và số tiền đã trả như lời trình bày trên của Ngân hàng là đúng . Sau khi ký hợp đồng tín dụng, anh được Ngân hàng giải ngân cho vay toàn bộ số tiền trên . Quá trình trả nợ, do hoàn cảnh kinh tế gia đình gặp nhiều khó khăn nên anh mất khả năng trả nợ cho Ngân hàng. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc anh phải trả nợ cho Ngân hàng toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 21/7/2015 là 39.020.000 đồng, anh hoàn toàn đồng ý và không có ý kiến gì. Nhưng do hoàn cảnh kinh tế của anh hiện nay quá khó khăn nên anh chưa thể trả nợ được cho Ngân hàng số tiền trên vào một lần. Vì vậy, anh đề nghị Ngân

hàng giãn nợ cho anh được trả nợ dần số tiền trên trong thời gian 03 năm và anh xin được miễn giảm toàn bộ tiền lãi.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Thư ký Tòa án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi vụ án được đưa ra xét xử. Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán và Thư ký Toà án làm đầy đủ và tuân theo đúng trình tự thủ tục tố tụng dân sự. Tại phiên toà, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên toà cũng làm đầy đủ và đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn và bị đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật từ khi thụ lý vụ án cho đến khi đưa vụ án ra xét xử. Tại phiên tòa, nguyên đơn chấp hành tốt quy định của pháp luật, còn bị đơn chấp hành pháp luật chưa được tốt đó là vắng mặt tại phiên tòa xét xử lần hai không có lý do chính đáng. Đại diện Viện kiểm sát không có kiến nghị gì.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; các điều 471; điều 474; điều 476 của Bộ luật dân sự năm 2005; khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc anh Đỗ Văn T phải trả nợ cho Ngân hàng tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 21/7/2015 là 39.020.000 đồng. Trong đó, tiền nợ gốc là 24.827.412 đồng, tiền nợ lãi trong hạn và lãi quá hạn đến ngày 21/7/2015 là 14.129.588 đồng. Tại phiên tòa Ngân hàng không yêu cầu anh T phải tiếp tục trả nợ tiền lãi phát sinh trên dư nợ gốc chưa trả kể từ ngày 22/7/2015 cho đến khi trả xong nợ nên không đặt ra xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu chứng cứ, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh luận tại phiên tòa, nghe ý kiến của Kiểm sát viên và lời trình bày của những người tham gia tố tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng TMCP Việt Nam TV (gọi tắt là Ngân hàng) là nguyên đơn khởi kiện bị đơn là anh Đỗ Văn T về việc vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với khoản vay tín chấp tại Ngân hàng số tiền 28.350.000 đồng (Hai mươi tám triệu, ba trăm lăm mươi nghìn đồng) theo hợp đồng tín dụng số: 20140630 - 129006 - 0002 ngày 20/6/2014 đã ký giữa Ngân hàng và anh Đỗ Văn T. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xác định đây là vụ án dân sự tranh chấp về giao dịch dân sự, hợp đồng dân sự (hợp đồng vay tài sản trong lĩnh vực tín dụng). Theo quy định tại

điểm a, khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc đã thụ lý và giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng trình tự tố tụng dân sự.

Anh Đỗ Văn T là bị đơn trong vụ án, đã được Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Đỗ Văn T.

Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Ngân hàng là Doanh nghiệp hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do phòng đăng ký kinh doanh Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp, được thực hiện các hoạt động trung gian tiền tệ (Kinh doanh ngân hàng, kinh doanh ngoại tệ…) theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Ngày 20/6/2014 giữa Ngân hàng và anh Đỗ Văn T đã ký kết giấy đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng số: 20140630 -129006 - 0002 để cho anh T vay số tiền 28.350.000 đồng (Hai mươi tám triệu, ba trăm năm mươi nghìn đồng) với mục đích tiêu dùng. Quá trình trả nợ, anh T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc anh T phải trả nợ cho Ngân hàng tổng số tiền nợ cả gốc và lãi tính đến ngày 21/7/2015 là 39.020.000 đồng. Trong đó tiền nợ gốc là 24.827.412 đồng, tiền nợ lãi trong hạn và lãi quá hạn là 14.129.588 đồng. Ngân hàng xác định, trong số tiền lãi trên không có khoản tiền lãi phạt chậm trả. Tại phiên tòa, Ngân hàng không yêu cầu anh T phải tiếp tục trả nợ tiền lãi phát sinh trên dư nợ gốc chưa trả kể từ ngày 22/7/2015 cho đến khi trả xong nợ. Tại biên bản hòa giải ngày 23/5/2017, đại diện Ngân hàng và anh T đã thống nhất được với nhau về tổng số tiền anh T còn nợ Ngân hàng cả gốc và lãi tính đến ngày 21/7/2015 là 39.020.000 đồng. Anh T đồng ý trả nợ cho Ngân hàng toàn bộ số tiền trên. Do hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên anh T xin được trả nợ dần trong thời gian 03 năm và xin được miễn giảm tiền lãi, phía Ngân hàng không đồng ý. Xét thấy, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Buộc anh Đỗ Văn T phải trả nợ cho Ngân hàng tổng số tiền cả tiền gốc và lãi tính đến ngày 21/7/2015 là 39.020.000 đồng.

Tại phiên tòa, Ngân hàng không yêu cầu anh T phải tiếp tục trả nợ tiền lãi phát sinh trên dư nợ gốc chưa trả kể từ ngày 22/7/2015 cho đến khi trả xong nợ nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp. Bị đơn là anh Đỗ Văn T phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; các điều 471; điều 474; điều 476 của Bộ luật dân sự năm 2005; khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam TV. Buộc Anh Đỗ Văn T phải trả nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam TV tổng số tiền cả gốc và lãi tính đến hết ngày 21 tháng 7 năm 2015 là 39.020.000 đồng (Ba mươi chín triệu, không trăm hai mươi nghìn đồng). Trong đó tiền nợ gốc là 24.827.412 đồng (Hai mươi tư triệu, tám trăm hai mươi bảy nghìn, bốn trăm mười hai nghìn đồng), tiền lãi trong hạn và lãi quá hạn là 14.129.588 đồng (Mười bốn triệu, một trăm hai mươi chín nghìn, lăm trăm tám mươi tám đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Anh Đỗ Văn T phải chịu 1.950.000 đồng (Một triệu, chín trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 900.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số: AA/2016/0001705 ngày 17 tháng 4 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lạc .

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a; 7b và 9 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Yên Lạc;
- Chi cục THA.DS huyện Yên Lạc;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Bích Hạnh